

Bản án số: 26/2018/DSST
Ngày 23 - 5 - 2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mận

2. Bà Tống Thị Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Long – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 609/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Kiều N – Sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hà Thanh V – Sinh năm: 1988 (Văn bản ủy quyền ngày 05/12/2017) (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 87 đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh H – Sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trần Thanh Q – Sinh năm: 1971 (Văn bản ủy quyền ngày 13/12/2017) (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Số nhà 63/33 đường T, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Hoàng Thị Kiều N xác định do mối quan hệ quen biết nên có cho bà H vay tổng số tiền là 50.000.000 đồng, cụ thể các lần vay:

- Ngày 12/8/2016 bà N cho bà H vay 25.000.000 đồng
- Ngày 16/8/2016 bà N cho bà H vay 25.000.000 đồng.

Hẹn đến ngày 30/12/2016 bà H sẽ trả toàn bộ số tiền trên cho bà N. Khi vay giữa hai bên thỏa thuận lãi suất miệng với nhau không ghi vào trong giấy vay tiền, bà H cũng không thế chấp tài sản gì cho bà N. Do quá hạn trả nợ đã lâu mà bà H chưa thanh toán cho bà N số tiền đã vay nên bà N khởi kiện yêu cầu phải thanh toán toàn bộ số nợ vay là 50.000.000 đồng và lãi suất quá hạn tính từ tháng 12/2016 đến tháng 10/2017 là 4.000.000 đồng. Khi cho vay thì chồng bà H không biết cũng không ký nhận nên bà N chỉ yêu cầu một mình bà H có trách nhiệm trả nợ.

Quá trình tự khai tại Tòa án, bà H khai có vay bà N số tiền vào các thời gian nêu trên nhưng đã trả được cho bà N 29.000.000 đồng, khi trả không ghi nhận biên nhận trả tiền nên không có chứng cứ chứng minh nay bà N không công nhận thì bà cũng chấp nhận không yêu cầu xem xét tới số tiền đã trả này. Bà N khởi kiện yêu cầu bà phải trả số nợ vay là 50.000.000 đồng và lãi suất thì bà cũng đồng ý, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần 1.000.000 đồng/ tháng cho đến khi trả hết nợ. Việc bà H vay số tiền trên của bà N nhưng chồng bà không xác nhận nên bà xác định một mình bà có trách nhiệm trả nợ cho bà N.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát biểu như sau:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng theo trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử cũng như các đương sự đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Kiều N và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 220, 227, 266, 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Kiều N, buộc bị đơn bà Trần Thị Thanh H phải trả cho bà Hoàng Thị Kiều N số tiền là 50.000.000 đồng (không yêu cầu tính lãi).

- Về án phí: Buộc bà Trần Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung khởi kiện:

Bà N trình bày ngày 12/8/2016 bà H có vay của bà số tiền 25.000.000 đồng, hẹn đến ngày 30/12/2016 trả và ngày 16/8/2016, bà H tiếp tục vay số tiền 25.000.000 đồng cũng hẹn đến ngày 30/12/2016 trả. Tổng cộng bà H đã vay của bà N số tiền là 50.000.000 đồng. Quá hạn trả nợ bà N đã đòi nhiều lần nhưng bà H không trả nên bà N đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải trả cho bà số tiền là 50.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà H cũng công nhận đã vay của bà N hai lần tiền, mỗi lần vay 25.000.000 đồng vào các khoảng thời gian như bà N trình bày. Xét thấy việc vay mượn giữa bà N và bà H được thực hiện thông qua giấy vay tiền có chữ ký xác nhận của người vay nợ với tổng số tiền 2 lần vay là 50.000.000 đồng, bà H cũng xác định việc có vay bà N số tiền 50.000.000 đồng, nên HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà N là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với lời khai của bà H cho rằng đã trả nợ được cho bà N số tiền 29.000.000 đồng nhưng không ghi giấy nhận tiền, bà N cũng xác định bà H chưa trả được khoản tiền nào. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành đối chất và hòa giải giữa hai bên, bà H xác định việc bà trả cho bà N 29.000.000 đồng nhưng bà N không công nhận nên bà không yêu cầu xem xét đến khoản tiền này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] *Về lãi suất*: Quá trình hòa giải bà N không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền bà H còn nợ. Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng giữ nguyên yêu cầu không tính lãi suất. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, cần chấp nhận HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cụ thể: 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng.

Bà Hoàng Thị Kiều N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 220, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hoàng Thị Kiều N. Buộc bà Trần Thị Thanh H phải trả cho bà Hoàng Thị Kiều N số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án khi đương sự có đơn yêu cầu.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000đ.

Bà Hoàng Thị Kiều N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 1.350.000 đồng tạm ứng án phí do ông Hà Thanh V nộp thay theo biên lai số AA/2016/ 0004780 ngày 07/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp.B;
- Chi cục THADS Tp.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh

